

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HSST
Ngày 29 – 4 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Phẫu
2. Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST - HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST – HS ngày 15/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T - Tên gọi khác: không; sinh ngày: 17/3/1996 tại xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Q – sinh năm 1965; con bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1973; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng và cho ăn học đến lớp 12/12 thì thôi học ở nhà tham gia lao động sản xuất cho đến ngày phạm tội.

Bắt tạm giữ ngày 01/01/2021; Thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/01/2021. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Hà Nhật L, sinh năm 1987 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị H, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973.

Trú tại thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Trương Hữu N, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Chị Trương Thị Tố O, sinh năm 1991.
Trú tại: Thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/01/2021 Phan Văn T, trú tại thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình, dùng máy điện thoại lên mạng xã hội facebook mang tên “T Phan” rồi tìm kiếm, nhắn tin với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, đặt vấn đề mua pháo. Sau khi trao đổi và thống nhất, người đàn ông này đồng ý bán cho T 10 hộp pháo với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và hẹn đến khu vực giáp ranh giữa xã T và xã K, huyện Tuyên Hóa sẽ giao dịch và thanh toán tiền. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T đến điểm hẹn, gặp người đàn ông nói trên mua một bao tải lác, bên trong bọc túi ni lông chứa 10 hộp pháo và thanh toán số tiền 4.000.000đ. Sau khi mua được, T điều khiển xe mô tô BKS: 73N2 – 4924 vận chuyển pháo trên tuyến đường liên xã T đến xã K, khi đi đến xã K thì bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra phát hiện trên xe mô tô của T đang vận chuyển 10 (mười) hộp hình chữ nhật, mỗi hộp đều có vỏ bằng giấy nhiều màu sắc, in hình pháo hoa và chữ nước ngoài, trong đó có chữ “CHONG KOL” và chữ “ROAY AMATA 36 SHOTS” Phan Văn T khai nhận số hộp do Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ nói trên chứa bên trong là pháo hoa. Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật nói trên.

Tại bản kết luận giám định số: 53/GĐ-PC09 ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 10 (mười) hộp mẫu vật gửi giám định đều là pháo, có đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng 13,3kg (mười ba phẩy ba ki lô gam).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: 10 hộp hình chữ nhật, mỗi hộp đều có vỏ bằng giấy, nhiều màu sắc, in hình pháo hoa và chữ nước ngoài, trong đó có chữ “CHONG KOL” và chữ “ROAY AMATA 36 SHOTS”. Tổng khối lượng 13,3kg (mười ba phẩy ba ki lô gam). Sau khi lấy mẫu vật để giám định, số pháo còn lại là 09 khối hình hộp, kích thước (14,5x14,5x12,5) cm. Vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “CHONG KOL”, mã ký hiệu “C0836” tổng khối lượng 12 kg (Mười hai ki lô gam), được niêm yết trong một bì cát tông.

Một xe mô tô BKS: 73N2 – 4924, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn xanh; số khung: 065318; số máy: 065318; một điện thoại Redmi8, màu đỏ, phiên bản mẫu MI1908C31G.

Bản cáo trạng số: 09/CT – VKSTH – HS ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Phan Văn T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phan Văn T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Phan Văn T từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng giao bị cáo về chính quyền địa phương UBND xã K để quản lý theo dõi. Vật chứng đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bà Nguyễn Thị L: Một xe mô tô BKS: 73N2 – 4924, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn xanh, số máy: 065318; số khung: 065318 đã qua sử dụng. Một điện thoại di động Redmi8, màu đỏ, phiên bản mẫu MI1908C31G. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 09 (chín) khối hình hộp, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5) vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “CHONG KOL”, Mã ký hiệu “C0836” tổng khối lượng 12kg (mười hai ki lô gam) được niêm phong trong một thùng cát tông. Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với Phan Văn T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo mà Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ hợp lý. Ngoài các tình tiết trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì gia đình thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế có nhân thân tốt từ trước đến nay chưa phạm tội gì có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước cũng đủ thời gian điều kiện để bị cáo sửa chữa tiến bộ.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của Phan Văn T: Tại phiên tòa Phan Văn T đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 20 giờ 20 phút ngày 01/01/2021 tại địa bàn thôn T, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình do đó có căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ ngày 01/01/2021 Phan Văn T dùng máy điện thoại của bà Nguyễn Thị L (mẹ của T) lên mạng xã hội facebook lấy tên “T Phan” rồi tìm kiếm, nhắn tin với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, đặt vấn đề mua pháo. Sau khi trao đổi và thống nhất, người đàn ông này đồng ý bán cho T 10 hộp pháo với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) và hẹn đến khu vực giáp ranh giữa xã T và xã K, huyện H sẽ giao dịch và thanh toán tiền. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T lấy xe mô tô BKS: 73N2 – 4924 của bà Nguyễn Thị L đi đến điểm hẹn, gặp người đàn ông nói trên mua một bao tải lác, bên trong bọc túi ni lông chứa 10 hộp pháo và thanh toán số tiền 4.000.000đ rồi vận chuyển pháo đi theo tuyến đường xã T lên xã K để về nhà khi đi đến địa phận thôn T, xã K thì bị Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra phát hiện trên xe mô tô của T đang vận chuyển 10 (mười) hộp hình chữ nhật, mỗi hộp đều có vỏ bằng giấy nhiều màu sắc, in hình pháo hoa và chữ nước ngoài, Phan Văn T khai nhận số hộp do Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ nói trên chứa bên trong là pháo hoa.

Tại bản kết luận giám định số: 53/GĐ-PC09 ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 10 (mười) hộp mẫu vật gửi giám định đều là pháo, có đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng 13,3 (mười ba phẩy ba)kg. Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Phan Văn T đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 09/CT – VKSTH – HS ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với việc vận chuyển hàng cấm, hành vi đó là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục và làm gương cho người khác.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, bản thân biết ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà Kiểm sát viên

đề nghị là phù hợp vì bị cáo có nhân thân tốt từ trước đến nay không vi phạm pháp luật không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương UBND xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình quản lý theo dõi như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

Liên quan trong vụ án này có một người đàn ông lạ mặt đã bán pháo hoa cho Phan Văn T nhưng không biết rõ tên và địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra không xác minh được nên không có căn cứ xử lý vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ 10 hộp pháo hoa có tổng khối lượng là 13,3 (mười ba phẩy ba)kg sau khi lấy mẫu gửi giám định số lượng pháo còn lại 09 hộp có tổng khối lượng là 12 (mười hai)kg. Một xe mô tô BKS: 73N2 – 4924, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn xanh, số máy: 065318; số khung: 065318 đã qua sử dụng. Một điện thoại di động Redmi8, màu đỏ, phiên bản mẫu MI1908C31G. Hội đồng xét xử thấy: 09 khối hình hộp, vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa là pháo nổ. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, do đó áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng. Còn một xe mô tô BKS 73N2 – 4924, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn xanh đứng tên đăng ký xe là bà Phan Thị H và một điện thoại di động Redmi8, màu đỏ, phiên bản mẫu M1908C31G. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã làm rõ chiếc xe mô tô có đặc điểm trên trong giấy đăng ký xe mô tô đứng tên bà Phan Thị H trú tại thôn L, xã K, huyện H. Hiện bà H đã làm thủ tục chuyển nhượng bán lại cho bà Nguyễn Thị L trú tại thôn L, xã K, huyện H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ vì vậy chiếc xe mô tô này chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L (mẹ của Phan Văn T). Chiếc điện thoại di động Redmi8, màu đỏ là tài sản của bà Nguyễn Thị L việc T dùng điện thoại để liên lạc mua hàng cấm sau đó dùng xe mô tô đi chở hàng cấm bà L không biết nên áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại cho bà Nguyễn Thị L được tiếp tục sở hữu.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/4/2021) giao bị cáo Phan Văn T về cho chính quyền địa phương UBND xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình quản lý theo dõi trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 09 (chín) khối hình hộp, kích thước (14,5 x14,5 x12,5) vỏ hộp giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “CHONG KOL”, Mã ký hiệu “C0836” Tổng khối lượng 12kg (mười hai kilôgam), được niêm phong trong một thùng cát tông (theo kết luận giám định số: 53/PC09 – GD ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình).

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 năm 2015, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bà Nguyễn Thị L trú tại thôn L, xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình: 01 (một) xe mô tô BKS 73N2 – 4924, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn Xanh, số khung: 065318, số máy 065318, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong, (xe bị vỡ đèn hậu phía sau); 01(một) điện thoại di động Redmi8, màu đỏ, phiên bản mẫu M1908C31G, đã qua sử dụng.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc Phan Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày (29/4/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo.
- UBND xã Kim Hóa
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thanh Dân